TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2017/HSST
Ngày: 14 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cái Thị Minh Tâm
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Thị AmiNa;
2. Bà Nguyễn Thị Phượng

- ***Thư ký phiên tòa*** **:** Bà Nguyễn Thị Phú là Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu , tỉnh Tây Ninh*** tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 90/2017/TLST-HS ngày 16/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2017/QĐXXST-QĐ ngày 01/12/2017, đối với bị cáo:

Doãn Văn T, sinh năm 1988 tại Hà Nội; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh; căn cước công dân số: 001088007807; nghề nghiệp: Làm mướn (làm rẫy); trình độ văn hóa: 02/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Doãn Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; em ruột : 01 người; có vợ và 01 con 4 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/12/2007, chấp hành án phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại Trại giam Cây Cầy; ngày 27/8/2009 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống cho đến ngày bị bắt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Phong B, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Người làm chứng:

1.Anh Lê L, sinh năm 1982; trú tại: Khu phố 6, Phường 3, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt)

2.Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; trú tại: Tổ 4, ấp 6, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Phong B, sinh năm 1984 và anh Lê L, sinh năm 1982 là cán bộ cảnh sát trật tự thuộc đội cảnh sát giao thông – Trật tự và cơ động Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 22 giờ ngày 21/3/2017, trong khi làm nhiệm vụ tuần tra trật tự an toàn giao thông trên tuyến đường Tỉnh lộ 795.1, đoạn từ thị trấn T đến xã X, huyện Tân Châu thì phát hiện Doãn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu sirus biển số 70B1-030.50 chở Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, ngụ tổ 4, ấp 6, xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh chạy từ hướng ngã tư khu vực về Ủy ban nhân dân xã S rú ga, nẹt pô, đánh võng nên anh B ra tín hiệu dừng xe, bị cáo T không chấp hành hiệu lệnh mà cố ý điều khiển xe mô tô đụng thẳng vào người anh B làm cho anh B té ngã xuống đường, xe của bị cáo bị ngã, bị cáo dựng xe lên chạy thoát, còn T thì bị anh B và anh L giữ lại. Sau đó, anh B được đưa đến bệnh viện 30-4 thuộc Bộ Công an điều trị đến ngày 09/5/2017 xuất viện. Ngày 22/3/2017, Doãn Văn T đến Công an huyện Tân Châu đầu thú.

Ngày 15/5/2017, anh Nguyễn Phong B có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Doãn Văn T.

Tại Cơ quan điều tra Doãn Văn T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

- Kết quả giám định: Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 136 ngày 14/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Phong B do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Bản Cáo trạng số 91/QĐ/KSĐT, ngày 15 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Doãn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i, k khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T ân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Doãn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích" và áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thành tích trong đấu tranh phòng chống tội phạm được Giám đốc sở Công an tỉnh Tây Ninh tặng Bằng khen cho bị cáo vào các năm 2011 và 2012, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo Doãn Văn T từ 02 đến 03 năm tù giam.

* Về biện pháp tư pháp: Bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng. Ghi nhận bị hại anh B đã nhận số tiền 2.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Doãn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu sirus biển số 70B1-030.50 chở Nguyễn Văn T tham gia giao thông có hành vi rú ga, nẹt pô, đánh võng trên đường. Khi có tín hiệu dừng xe của Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ thì bị cáo T không chấp hành mà cố ý điều khiển xe mô tô tông thẳng vào anh Nguyễn Phong B là Cảnh sát trật tự thuộc lực lượng cảnh sát giao thông – Trật tự và cơ động Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đang làm nhiệm vụ gây ra hậu quả làm anh B bị thương tích rồi bỏ chạy sau đó T ra đầu thú.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 136 ngày 14/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Phong B do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Xét thấy giữa bị cáo với anh B không có mâu thuẫn, bị cáo dùng xe mô tô là hung khí nguy hiểm tông thẳng vào anh B, hành vi này thể hiện bản tính côn đồ của bị cáo, bị cáo không chấp hành hiệu lệnh của cảnh sát đang làm nhiệm vụ mà tông thẳng vào lực lượng cảnh sát đang làm nhiệm vụ làm cho lực lượng cảnh sát này không hoàn thành nhiệm vụ; các hành vi của bị cáo thực hiện khi gây thương tích cho anh B thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i, k khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Thương tích của anh B do bị cáo gây ra là 15%, do đó hành vi của bị cáo T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự như luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo có thành tích trong đấu tranh phòng chống tội phạm được Giám đốc sở Công an tỉnh Tây Ninh tặng Bằng khen cho bị cáo vào các năm 2011 và 2012, có đơn xin giảm hình phạt của bị hại đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu xét xử 2 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số: 18/2007/HSST ngày 15/11/2007, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/8/2009. Bị cáo đã có thời gian chấp hành án và đã được giáo dục, phổ biến về các vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không học tập và lấy đó làm bài học cố gắng tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho anh B thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, hành vi phạm

tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt mức án tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với: Nguyễn Văn T không có bàn bạc với T việc sử dụng xe mô tô gây thương tích cho anh Nguyễn Phong B nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Phong B không yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên Doãn Văn T đã tự nguyện hỗ trợ cho anh B số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Doãn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Doãn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Doãn Văn T 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/10/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự:

- Ghi nhận anh Nguyễn Phong B đã nhận số tiền 2.000.000 đồng của bị cáo tự nguyện bồi thường và không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Doãn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo T, bị hại anh Nguyễn Phong B biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 01và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; tập án.

Cái Thị Minh Tâm